

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Minh Đồng.
- *Thư ký phiên họp:* Ông Trần Văn Tùng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 47/2019/TLST-VDS ngày 11 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định mở phiên họp số 43/2019/QĐST-VDS ngày 18 tháng 7 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1975; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NỘI D VIỆC DÂN SỰ:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị D trình bày:***

Giữa bà D với vợ chồng ông G và bà H có mối quan hệ quen biết. Ngày 10/6/2015, ông G và bà H có vay mượn của bà D số tiền 37.000.000 đồng về để xoay sở cuộc sống gia đình và hứa đến ngày 10/12/2015 sẽ trả hết số tiền trên. Vì chỗ quen biết và tin tưởng nên bà D đồng ý cho vợ chồng ông G và bà H vay mượn tiền, việc vay mượn hai bên lập “Giấy hợp đồng vay mượn” nhưng do ông G không có mặt khi giao tiền nên chỉ bà H ký tên, lăn tay xác nhận và giao lại “Giấy hợp đồng vay mượn” ngày 10/6/2015 cho bà D cất giữ.

Đến thời hạn, nhiều lần bà D yêu cầu nhưng ông G và bà H không thanh toán số tiền đã vay mượn nên bà D nộp đơn khởi kiện tại TAND huyện Dầu Tiếng. Do, ông G không ký tên vào “giấy hợp đồng vay mượn” ngày 10/6/2015 nên bà D chỉ yêu cầu cá nhân bà H thanh toán số tiền 37.000.000 đồng.

Tại Biên bản hòa giải thành ngày 08/7/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, bà D thỏa thuận đồng ý để bà H thanh toán cho bà D số tiền 37.000.000 đồng theo phương thức trả góp, mỗi tháng trả số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), ngày trả góp là ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi bà H trả hết nợ trên. Tại phiên họp, bà D yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của hai bên đúng như nội D đã thỏa thuận nói trên.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Thu H trình bày:***

Tại phiên họp, bà H thống nhất theo biên bản hòa giải thành ngày 08/7/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng. Bà H đồng ý thanh toán cho bà D số 37.000.000 đồng theo “Giấy hợp đồng vay mượn” ngày 10/6/2015 và đồng ý trả nợ theo phương thức trả góp, mỗi tháng trả số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) vào ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi hết nợ.

**** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến:***

Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên họp đã có mặt đầy đủ các bên đương sự và các bên đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án ban hành Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành theo biên bản hòa giải thành ngày 08/7/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, theo đó bà H có trách nhiệm thanh toán cho bà D số tiền nợ là 37.000.000 đồng theo “Giấy hợp đồng vay mượn” ngày 10/6/2015, phương thức trả tiền là trả góp, mỗi tháng trả số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng, ngày trả tiền là ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi hết nợ. Đề nghị Tòa án ban hành quyết định công nhận theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định.

[1] Về thẩm quyền: Bà H yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, đây là việc dân sự theo quy định tại Điều 416 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà H có nơi cư trú tại Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại các Điều 27, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H có mặt đầy đủ.

[3] Về nội D vụ việc: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà D yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa bà D với bà H về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản. Sau khi được Trung tâm Hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng hòa giải, bà D cùng với bà H đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc. Việc thỏa thuận được ghi nhận bằng biên bản hòa giải thành ngày 08/7/2019, các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về phần các thủ tục tố tụng cũng như về nội D vụ việc là phù hợp pháp luật.

- Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 366, 367, 369, 370, 416, 417, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 47/2019/TLST-DS ngày 11/7/2019, cụ thể như sau:

1. Bà Hoàng Thị Thu H có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị D số tiền là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng) theo “Giấy hợp đồng vay mượn” ngày 10/6/2015. Phương thức thanh toán là trả góp, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời gian trả tiền vào ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi bà H trả hết nợ.

2. Kể từ ngày bà Nguyễn Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Hoàng Thị Thu H không thanh toán được số tiền nói trên thì hàng tháng bà H còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Điều 2. Lệ phí:

Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp biên lai thu số AA/2016/0031722 ngày 09/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ

THÂM PHÁN- CHÚ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Minh Đồng